TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
_____	_____

Bản số: **55**/2017/HSST
Ngày 28 tháng 4 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Cao Thị Đào**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Bà **Nguyễn Thị Mùi -** Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

2/ Ông **Lê Văn Hiền -** Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:

Ông: **Trần Anh Quang** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- *Đại diện VKSND thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa*:

Bà: **Võ Thị Thanh Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2017/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đỗ Mạnh T** - Sinh ngày: 29/8/1996;
- Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú + chỗ ở: Thôn K, xã Đ, huyện S, tỉnh VP.
- Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
- Bố đẻ: Đỗ Văn H- sinh năm 1972;
- Mẹ đẻ: Hoàng Thị C- sinh năm 1975
- Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;
- Vợ, con: chưa có.
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2016, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Mạnh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13giờ 25 phút ngày 31/12/2016 tại tổ 23, phố L, phường B, thành phố V, tỉnh PT, Tổ công tác Phòng cảnh sát giao thông đường thủy - Công an tỉnh PT phát hiện, bắt quả tang Đỗ Mạnh T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ

Văn Ng, sinh năm 1977, trú tại khu 9, phường T, thành phố V, tỉnh PT 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Vật chứng thu giữ tại tay phải của T 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai là ma túy để bán cho Ng được (niêm phong bì số 01). Thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước của T 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, T khai để sử dụng cho bản thân được (niêm phong bì số 02). Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ kèm sim trong máy và số tiền 200.000đ.

Cùng ngày 31/12/2016 Phòng cảnh sát giao thông đường thủy - Công an tỉnh PT đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Việt Trì để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/01/2017 Cơ quan điều tra- Công an thành phố V đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn K, xã Đ, huyện S, tỉnh VP. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma tuý đã thu giữ của T.

Tại Kết luận giám định số 292/KLGĐ ngày 01/01/20176 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

"Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 01, ở dạng chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, có khối lượng là 0,046 gam, có Heroine.

Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì giấy số 02 ở, dạng chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, có khối lượng là 0,049 gam, có Heroine".

Hoàn trả lại 0,031 gam chất bột, cục màu trắng (bì số 01); 0,037 gam chất bột, cục màu trắng (bì số 02) là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Ngoài ra quá trình điều tra, Cơ quan điều tra- Công an thành phố V, còn làm rõ trước khi bị bắt qủa tang Đỗ Mạnh T đã 01 lần bán ma túy cho Đỗ Văn Ng, cụ thể:

Khoảng 12h ngày 31/12/2016, Đỗ Mạnh T đang ở khu vực đường sắt, thuộc tổ 23, phố L, phường B, thành phố V, tỉnh PT, thì có Đỗ Văn Ng đến hỏi T có ma túy không, bán cho Ng 300.000đ. T đồng ý bán và nhận tiền, rồi một lúc sau quay lại T đưa cho Ng 01 gói giấy mặt trong và mặt ngoài đều màu trắng, bên trong có chứa ma túy Heroine. Sau khi có được ma túy Ng đã sử dụng hết cho bản thân (bút lục số 65- 71).

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Mạnh T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2016, sau khi nhận số tiền 300.000đ của Ng, T một mình đi nhờ xe xuống khu vực gần bến đò xã P, thuộc xã V, huyện V, tỉnh VP tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người đàn ông tên H, nhà ở xã H, thành phố V, tỉnh PT, T hỏi và mua của H 300.000đ tiền ma túy được 01 gói ma túy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, sau đó T đã tách một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại gói vào như cũ mang về bán cho Ng; Khoảng 13 giờ cùng ngày 31/12/2016, sau khi nhận số tiền 500.000đ của Ng, T lại một mình đi nhờ xe xuống bến đò xã P, thuộc xã V, huyện V, tỉnh VP tìm mua ma túy. Tuấn tiếp tục gặp H hỏi và mua của H 300.000đ tiền ma túy được 02 gói ma

túy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. Sau đó T đã cất 01 gói ma túy vào túi quần phía trước đang mặc để sử dụng cho bản thân, 01 gói T cầm ở tay để bán cho Ng thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên H đã bán ma túy cho T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã H, thành phố V, tỉnh PT nhưng không có người này. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác. Do vậy, không xác định được nguồn gốc ma túy của Đỗ Mạnh T.

Đối với Đỗ Văn Ng là người không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma tuý, Ng mua ma tuý của Tuấn 02 lần mục đích để sử dụng cho bản thân, số ma tuý Heroine Ng mua của T ngày 31/12/2016 có trọng lượng xác định được: 0,046 gam chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an thành phố V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại Nghị định số 167/NĐ- CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với vật chứng, tài sản thu giữ của T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ kèm sim trong máy, T dùng làm liên lạc hàng ngày và số tiền 200.000đ do bán ma túy mà có.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định T, ngoài tài sản bị thu giữ và đồ dùng thiết yếu cho sinh hoạt, ngoài ra bị cáo không có tài sản nào khác.

Tại bản Cáo trạng số 57/KSĐT-MT ngày 27 tháng 3 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo:

Đỗ Mạnh T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà Đỗ Mạnh T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 31/12/2016 tại tổ 23, phố L, phường B, thành phố V, tỉnh PT, Đỗ Mạnh T đã hai lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Đỗ Văn Ng thu được số tiền 800.000đ, cụ thể lần thứ nhất khoảng 12 giờ ngày 31/12/2016 T bán cho Ngọc 01 gói ma túy Heroine với giá 300.000đ và Ng đã sử dụng hết cho bản thân. Lần thứ hai 13 giờ 25 phút cùng ngày 31/12/2016 T bán cho Ngọc 0,046 gam ma túy Heroine với giá 500.000đ đã bị phòng cảnh sát giao thông đường thủy – Công An tỉnh Phú Thọ bắt quả tang. Do vậy, T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai người làm chứng và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã 02 lần bán trái phép ma túy Hêrôin cho Đỗ Văn Ng. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý với tình tiết

định khung là "Phạm tội nhiều lần". Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 BLHS.

Xét thấy tính chất vụ án thuộc loại tội rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần xử phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội nhiều lần đó là tình tiết định khung nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p - Khoản 1- Điều 46 - BLHS. Tại phiên Tòa hôm nay gia đình bị cáo đã xuất trình huy chương chiến sỹ giải phóng của ông Đỗ Văn Nh là ông nội của bị cáo, ông Nh đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS. Do đó, khi lượng hình cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh thấy rằng bị cáo Đỗ Mạnh T không có tài sản gì có giá trị ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng đó là một phần tài sản của bị cáo cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo khoản 5 điều 194 BLHS. Còn chiếc sim trong máy điện thoại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

* Về xử lý vật chứng:

- Xét về chiếc sim trong máy điện thoại OPPO không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xét số ma túy mà cơ quan điều tra thu giữ là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét về số tiền bị cáo bán ma túy cho Ng 02 lần thu được 800.000đ đây là khoản tiền do phạm tội mà có, cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 200.000đồng cần tịch thu sung quỹ nhà nước, còn 600.000đ bị cáo đã chi tiêu hết cần buộc bị cáo phải nộp lại khoản tiền này để thu sung quỹ nhà nước.

- Xét về đối tượng tên H đã bán ma túy cho Tuấn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã H, thành phố V,tỉnh PT nhưng không có người này nên không xác định được đối tượng này để xử lý.

- Xét về đối tượng Đỗ Văn Ng đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Xét thấy, về nhân thân, Ng chưa có tiền án về các tội ma tuý, mặt khác, với trọng lượng ma tuý thu giữ của Ng chưa đủ định lượng để truy tố đối với Ng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Do vậy Công an thành phố V ra quyết định xử phạt hành chính đối với Ng là phù hợp.

* Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm b khoản 2, 5 điều 194 ; Điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Mạnh T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2016.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Đỗ Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã cũ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2017.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 41 BLHS; Điểm a,c,đ khoản 2 điều 76 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,031 gam và 0,037 gam chất bột cục màu trắng thu giữ của Đỗ Mạnh Tuấn được hoàn lại sau khi giám định và toàn bộ bao gói gửi đến giám định được dán kín trong 02 bì giấy niêm phong số 292/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT và 01 sim trong máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo Đỗ Mạnh T 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

(Theo bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2017).

- Bị cáo Đỗ Mạnh T phải nộp 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng) là khoản tiền do phạm tội mà có để thu sung quỹ nhà nước.

*Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1,2 - Điều 99 BLTTHS; Khoản 1 điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSTP.Việt Trì+Tỉnh.
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ.
- CCTHADS TP.Việt Trì.
- Trại giam; CATP+Tỉnh.
- UBND nơi b/c cư trú.
- Bị cáo; Lưu: HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà

Cao Thị Đào